

Số: 118 /BC-UBND

Chư Prông, ngày 11 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước khu vực XII

Căn cứ Báo cáo kết quả kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Gia Lai số 60/BC-KV XII ngày 30/11/2018 của Kiểm toán Nhà nước khu vực XII, và Quyết định số 33/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện kết luận của Kiểm toán Nhà nước về Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Gia Lai.

Thực hiện Công văn số 368/STC-NS ngày 19/02/2019 của Sở Tài chính về việc thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước khu vực XII về Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Gia Lai.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị do Kiểm toán Nhà nước xác định cụ thể như sau :

1. Về thu ngân sách:

Thực hiện kiến nghị thu hồi nộp NSNN các khoản thuế do Kiểm toán Nhà nước xác định tăng thêm, số tiền 122.663.235 đồng. Chi cục thuế huyện đã làm việc với các doanh nghiệp nộp vào NSNN số tiền: 80.960.023 đồng.

Số tiền chưa khắc phục là: 41.703.212 đồng, do Công ty TNHH Ninh Bình đang trong giai đoạn kinh tế khó khăn nên chưa nộp NSNN. Chi cục thuế huyện đang khẩn trương đơn đốc doanh nghiệp nộp trả NSNN theo kết luận của Kiểm toán.

2. Về chi ngân sách:

**2.1. Kiến nghị giảm trừ dự toán, giảm thanh toán năm sau:
4.313.834.000 đồng.**

Đối với kiến nghị giảm dự toán, giảm thanh toán kinh phí thường xuyên: 4.175.460.000 đồng.

- Tính cân đối thừa đầu thời kỳ ổn định: 1.679.000.000 đồng, Sở Tài chính tỉnh đã trừ và số thu bổ sung cân đối năm 2019.

- Giao thừa dự toán đầu năm cho các đơn vị do tính toán sai: 356.300.000 đồng, kinh phí cải cách tiền lương của Văn phòng HĐND và UBND: 12.203.000 đồng, kinh phí sự nghiệp ngành của Phòng Giáo dục và Đào tạo:

295.457.000 đồng. UBND huyện đã ra quyết định giảm trừ dự toán của các đơn vị theo kiến nghị của Kiểm toán.

- Cân đối kinh phí cải cách tiền lương ngân sách huyện 1.660.300.000 đồng, Sở Tài chính đã giảm trừ vào nguồn cải cách tiền lương của huyện khi xác định nhu cầu cải cách tiền lương năm 2018.

- Cân đối kinh phí cải cách tiền lương ngân sách xã 172.200.000 đồng, UBND huyện đã giảm trừ vào nguồn cải cách tiền lương của các xã khi xác định nhu cầu cải cách tiền lương năm 2018.

Đối với kiến nghị giảm dự toán, giảm thanh toán xây dựng cơ bản: 138.374.000 đồng.

- Đường Hùng Vương thuộc Đoạn cầu BTCT – Trần Phú: 21.700.000 đồng. UBND huyện đã giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện giảm trừ trong giá trị thanh toán của công trình so với hợp đồng đã ký.

- Công trình thu dọn vệ sinh hồ thủy lợi Ia Mơ (đến cao trình 194m) 116.674.000 đồng, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện đã giảm trừ trong giá trị thanh toán của công trình số tiền: 40.247.000 đồng. Số còn lại 76.427.000 đồng là chi phí quyết toán vốn đầu tư, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện sẽ thực hiện giảm trừ trong giá trị quyết toán của công trình khi thanh quyết toán vốn đầu tư.

2.2. Kiến nghị thu hồi kinh phí thừa hết nhiệm vụ chi, số tiền 1.466.600.000 đồng:

UBND huyện đã ra quyết định nộp trả số kinh phí thừa hết nhiệm vụ chi và giao cơ quan chuyên môn lập thủ tục nộp trả về ngân sách tỉnh.

2.3. Kiến nghị xử lý tài chính khác, số tiền 1.355.150.000 đồng.

- Công trình thu dọn vệ sinh hồ thủy lợi Ia Mơ (đến cao trình 194m), số tiền 484.555.000 đồng. Kiểm toán kiến nghị cần bổ sung và làm rõ biên bản xác định đường kính cây ≤ 25 của công trình. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện đã bổ sung biên bản xác định đường kính cây.

- Công trình đường liên xã Ia Băng – Ia Vê huyện Chư Prông, số tiền: 870.595.000 đồng, Kiểm toán kiến nghị giảm giá trúng thầu. Do công trình đang tiến hành triển khai thi công từ năm 2018 đến năm 2021 với hợp đồng ký kết là hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh, do đó Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện sẽ thực hiện việc giảm trừ theo giá trị thực tế với khối lượng thi công công trình đến thời điểm thanh toán và sẽ có báo cáo khi công trình quyết toán.

Các kiến nghị nhắc nhở của Kiểm toán Nhà nước, UBND huyện nghiêm túc tiếp thu và sẽ chấn chỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công trong những năm tới.

Các kiến nghị đã khắc phục có bảng liệt kê cụ thể và chứng từ chứng minh kèm theo.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo để Sở Tài chính biết và tổng hợp.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- CT, các PCT.UBND;
- Lưu VT+TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Anh Dũng

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẮC PHỤC KIẾN NGHỊ KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Báo cáo số: 148 /BC-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện)

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Số tiền Kiểm toán kiến nghị	Số tiền đã khắc phục	Số tiền chưa khắc phục	Chứng từ kèm theo
TỔNG CỘNG					
I	Kiến nghị tăng thu NSNN	7.258.247.235	6.269.495.923	988.725.212	
1	Công ty TNHH Phùng Hà	122.663.235	80.960.023	41.703.212	
		26.088.720	26.088.720	0	Giấy nộp tiền số 9268043, ngày 10/01/2019
2	Công ty TNHH MTV Bảo Ngân	11.795.562	11.795.562	0	Giấy nộp tiền số 9664641, ngày 21/01/2019, Thuế bù trừ theo công văn số 01/CV-CT ngày 31/01/2019
3	Công ty TNHH MTV Quế Lâm Tây Nguyên	43.075.741	43.075.741	0	Giấy nộp tiền số 9325297, ngày 18/01/2019 và Giấy nộp tiền số 9325650, ngày 18/01/2019
4	Công ty TNHH Ninh Bình	41.703.212		41.703.212	
II	Kiến nghị giảm trừ dự toán, giảm thanh toán năm sau	4.313.834.000	4.237.424.000	76.427.000	
1	Tính cân đối thừa đầu thời kỳ ổn định	1.679.000.000	1.679.000.000	0	Thông báo số 43/TB-STC ngày 14/01/2019 của Sở Tài chính tỉnh
2	Giao thừa dự toán đầu năm cho các đơn vị do tính toán sai	356.300.000	356.317.000	0	Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 11/3/2019 của UBND huyện (phần chênh lệch do kiểm toán làm tròn số)
3	Cân đối kinh phí CCTL NSH	1.660.300.000	1.660.300.000	0	Biên bản xác định nguồn thực hiện CCTL năm 2018

STT	Nội dung	Số tiền Kiểm toán kiểm nghị	Số tiền đã khắc phục	Số tiền chưa khắc phục	Chứng từ kèm theo
4	Cân đối kinh phí CCTL NSX	172.200.000	172.200.000	0	Quyết định số 1027/QĐ-UBND ngày 13/11/2018 của UBND huyện
5	Kinh phí CCTL (Văn phòng UBND và UBND huyện)	12.203.000	12.203.000	0	Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 11/3/2019 của UBND huyện
6	Kinh phí sự nghiệp ngành (Phòng Giáo dục và Đào tạo)	295.457.000	295.457.000	0	Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 11/3/2019 của UBND huyện
7	Đường Hùng Vương thuộc đoạn cầu BTCT- Trần Phú	21.700.000	21.700.000	0	Hợp đồng + giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư ngày 18/4/2017
8	Thu dọn vệ sinh lòng hồ thủy lợi Ia Mơ	116.674.000	40.247.000	76.427.000	Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư ngày 28/12/2018
III	Thu hồi kinh phí thừa hết nhiệm vụ chi	1.466.600.000	1.466.556.900	0	Quyết định số 730/QĐ-UBND ngày 14/8/2018, Giấy nộp tiền 01 ngày 18/9/2018; Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 11/3/2019, Giấy nộp tiền 01 ngày 15/3/2019 (phần chênh lệch do kiểm toán làm tròn số)
IV	Kiến nghị xử lý tài chính khác	1.355.150.000	484.555.000	870.595.000	
1	Thu dọn vệ sinh lòng hồ thủy lợi Ia Mơ	484.555.000	484.555.000	0	
2	Đường liên xã Ia Bang - Ia Vê, huyện Chư Prông	870.595.000		870.595.000	Biên bản kiểm tra ngoài nghiệp ngày 08/12/2016